
Lãi suất LNH
Trái phiếu

Kỳ hạn	Lãi suất LNH				Trái phiếu			
	VND	D/D	USD	D/D	Kỳ hạn	Lợi suất	D/D	
ON	1.80	-0.10	0.91	0.01	3Y	2.22	-0.017	
1W	1.90	-0.18	1.01	0.02	5Y	2.46	-0.044	
2W	1.99	-0.18	1.11	0.02	7Y	2.90	-0.038	
1M	2.06	-0.22	1.21	0.03	10Y	3.21	-0.054	
2M	2.25	-0.15	1.28	0.04	15Y	3.35	-0.015	
3M	2.35	-0.15	1.44	0.05				
6M	2.65	-0.09	1.55	0.01				
9M	2.73	-0.12	1.65	0.02				
1Y	2.97	-0.02	1.76	0.02				

Nguồn: Reuters

Giao dịch mua kỳ hạn trên OMO (tỷ đ)

Ngày	Phiên	Kỳ hạn (ngày)	Lãi suất (%)	KL gọi thầu	KL trúng	KL đến hạn	Bơm/hút ròng	KL lưu hành
16-05-22	1	14	2.50	10,000	-	-	-	2,873.89
13-05-22	1	14	2.50	10,000	342.02	3,109.44	- 2,767.42	2,873.89
12-05-22	1	14	2.50	10,000	409.44	341.67	67.77	5,641.31

Thị trường TPCP sơ cấp

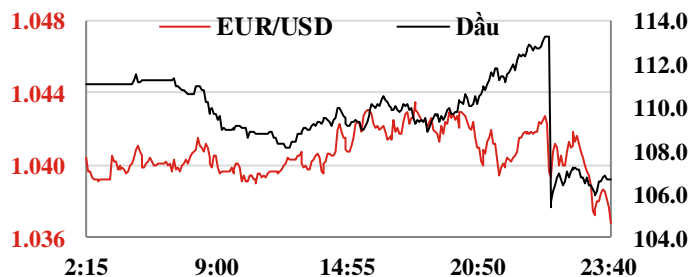
đơn vị: tỷ đồng

TCPH	Ngày DT	Kỳ hạn	KL gọi thầu	KL trúng thầu	LS trúng thầu	Thay đổi
VBSP	16-May-22	3	1500	1000	2.30%	0.00%
VBSP	16-May-22	5	500	0	0.00%	0.00%
VBSP	16-May-22	10	500	0	0.00%	0.00%
VBSP	16-May-22	15	500	0	0.00%	0.00%
Tổng			3000	1000		

	VN-Index	HNX-Index	Upcom
Điểm	1171.95	307.05	93.20
%/ngày	-0.91%	1.54%	-0.44%
%31/12/2021	-21.78%	-35.2%	-17.3%
KLGD (tr.d.v)	584.39	74.12	27.8
GTGD (tỷ đ)	14577.93	1467.90	454.60
NĐTNN mua (tỷ đ)	1496.81	14.75	0.33
NĐTNN bán (tỷ đ)	1238.79	47.41	0.33

Tin trong nước ngày 16/05

- Thị trường ngoại tệ:** Phiên 16/05, NHNN niêm yết tỷ giá trung tâm ở mức 23.160 VND/USD; giảm 03 đồng so với phiên trước đó. Tỷ giá mua giao ngay được giữ nguyên niêm yết ở mức 22.550 VND/USD. Tỷ giá bán kỳ hạn 3 tháng được duy trì niêm yết ở mức 23.250 VND/USD. Trên thị trường LNH, tỷ giá chốt phiên với mức 23.095 VND/USD, chỉ tăng 01 đồng so với phiên 13/05. Tỷ giá trên thị trường tự do tiếp tục tăng 75 đồng ở chiều mua vào và 70 đồng ở chiều bán ra, giao dịch tại 23.940 VND/USD và 24.000 VND/USD.
- Thị trường tiền tệ LNH:** Ngày 16/05, lãi suất chào bình quân LNH VND giảm mạnh 0,10 – 0,22 đpt ở tất cả các kỳ hạn từ 1M trở xuống so với phiên cuối tuần trước, cụ thể: ON 1,80%; 1W 1,90%; 2W 1,99% và 1M 2,06%. Lãi suất chào bình quân LNH USD tăng 0,01 – 0,03 đpt ở tất cả các kỳ hạn; giao dịch tại: ON 0,91%; 1W 1,01%; 2W 1,11%, 1M 1,21%. Lợi suất TPCP trên thị trường thứ cấp giảm ở tất cả các kỳ hạn, cụ thể: 3Y 2,22%; 5Y 2,46%; 7Y 2,90%; 10Y 3,21%; 15Y 3,35%.
- Nghiệp vụ thị trường mở:** Phiên hôm qua, NHNN chào thầu 10.000 tỷ đồng trên kênh cầm cố với kỳ hạn 14 ngày, lãi suất 2,50%. Không có khối lượng trúng thầu cũng như đảo hạn trong phiên hôm qua. Như vậy, khối lượng lưu hành trên kênh cầm cố giữ nguyên ở mức 2.873,89 tỷ đồng.
- Thị trường trái phiếu:** Ngày 16/05, NHCSXH huy động thành công 1.000/3.000 tỷ đồng TPCPBL gọi thầu (tỷ lệ trúng thầu 33%). Trong đó, toàn bộ khối lượng trúng thầu ở kỳ hạn 3 năm, lãi suất giữ tại 2,3%/năm. Các kỳ hạn khác đấu thầu thất bại.
- Thị trường chứng khoán:** Hôm qua, sau khi hồi phục phiên sáng, các nhà đầu tư đồng loạt cắt lỗ khiến thị trường lại đỏ sần. Kết thúc phiên giao dịch, VN-Index giảm 10,82 điểm (-0,91%) còn 1.171,95 điểm; HNX-Index tăng 4,66 điểm (+1,54%) lên 307,05 điểm; UPCOM-Index giảm nhẹ 0,41 điểm (-0,44%) xuống 93,20 điểm. Thanh khoản thị trường duy trì mức thấp với tổng giá trị giao dịch đạt trên 16.500 tỷ VND. Khối ngoại mua ròng hơn 223 tỷ đồng trên cả 3 sàn.
- Theo báo cáo của Bộ Tài chính, trong tháng 4/2022, tổng thu NSNN ước đạt 160,2 nghìn tỷ đồng, tăng 3,2 nghìn tỷ đồng so với số thu tháng trước. Tính chung lũy kế 4 tháng đầu năm, thu NSNN ước đạt 645,3 nghìn tỷ đồng, bằng 45,7% dự toán, tăng 13,3% so cùng kỳ năm 2021 (NSTW ước đạt 46,4% dự toán; NSDP ước đạt 45% dự toán). Về chi NSNN, tổng chi cân đối trong tháng 4 ước đạt 132,8 nghìn tỷ đồng; lũy kế chi 4 tháng đạt 470,2 nghìn tỷ đồng, bằng 26,3% dự toán, tăng 2,4% so với cùng kỳ năm 2021. Trong đó: chi ĐTPT ước đạt 95,7 nghìn tỷ đồng, bằng 18,48% kế hoạch Thủ tướng Chính phủ giao. Như vậy, NSNN bội thu hơn 175.000 tỉ đồng sau 4 tháng đầu năm 2022.**



	16 May 22	Ngày (%)	Tuần (%)	Đầu năm (%)
USD index	104.17	-0.38%	0.50%	8.54%
USD/CNY	6.78	-0.09%	0.78%	6.77%
USD/EUR	0.96	-0.19%	1.19%	8.98%
USD/JPY	129.16	-0.02%	-0.84%	12.23%
USD/KRW	1280.38	0.15%	0.48%	7.78%
USD/SGD	1.39	-0.09%	0.08%	3.14%
USD/TWD	29.76	-0.07%	0.05%	7.39%
USD/THB	34.71	0.03%	0.40%	4.45%
USD/VND Trung tâm	23160	-0.01%	0.11%	0.06%
USD/VND LNH	23095	0.004%	0.62%	1.32%
USD/VND tự do	23940	0.50%	1.18%	2.09%
Vàng	1823.79	0.70%	-1.63%	-0.25%
Dầu	114.20	3.36%	10.78%	51.84%

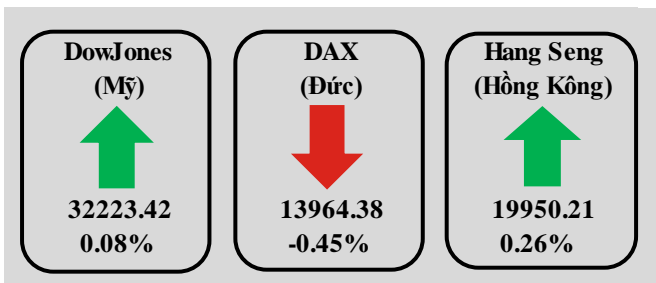
Tin quốc tế

▪ Ủy ban Châu Âu EC cắt giảm triển vọng tăng trưởng kinh tế khu vực. Trong phiên họp ngày hôm qua, EC cho biết cuộc chiến giữa Nga và Ukraine đang làm tổn thương đến chuỗi cung ứng hàng hóa và tác động lên toàn thế giới nói chung và Châu Âu nói riêng. EC dự báo kinh tế Eurozone sẽ tăng 2,7% trong năm 2022 và 2,3% năm 2023, thấp hơn nhiều so với mức 4,0% và 2,8% như dự báo ở cuối năm 2021. Lạm phát tại khu vực Eurozone đang cao ở mức 7,5% y/y; song được EC dự báo sẽ hạ nhiệt còn 6,1% vào cuối năm 2022, sau đó giảm tốc mạnh với 2,7% ở năm 2023. EC cho biết điểm sáng của nền kinh tế Eurozone là thị trường lao động vẫn đang liên tục được cải thiện, tỷ lệ người có việc làm được dự báo sẽ tăng 1,2% trong năm nay, tỷ lệ thất nghiệp sẽ ở mức 6,7% và giảm xuống còn 6,5% vào năm sau. Cuối cùng, EC khẳng định vẫn còn rất nhiều yếu tố bất định và rủi ro cho nền kinh tế, phụ thuộc vào diễn biến cuộc chiến tranh Nga – Ukraine.

▪ Kinh tế Trung Quốc ghi nhận nhiều dữ liệu tiêu cực trong tháng 4. Đầu tiên, doanh số bán lẻ của nước này giảm mạnh 11,1% y/y trong tháng vừa qua, sâu hơn rất nhiều so với mức giảm 3,5% ở tháng 3, đồng thời nghiêm trọng hơn mức giảm 6,2% theo dự báo. Tiếp theo, sản lượng công nghiệp tại Trung Quốc cũng suy giảm 2,9% y/y trong tháng 4, trái với kết quả tăng 5,0% ở tháng 3 và trái với dự báo vẫn tăng nhẹ 0,5%. Cuối cùng, tỷ lệ thất nghiệp tại Trung Quốc trong tháng vừa qua tăng mạnh lên mức 6,1% từ mức 5,8% của tháng 3, tiêu cực hơn so với mức 6,0% theo dự báo. Một số ý kiến từ thị trường nhận định nền kinh tế Trung Quốc sẽ tiếp tục trầm lắng ít nhất cho tới khi Chính phủ nước này ngừng theo đuổi chính sách Zero-Covid.

Lịch công bố các chỉ số kinh tế:

Ngày	Giờ VN	Mức độ ảnh hưởng	Chỉ số kinh tế	Kỳ này	Dự báo	Kỳ trước
16-05	9:00	**	Doanh số bán lẻ Trung Quốc yy T4	-11.1	-6.2	-3.5
16-05	9:00	*	Sản lượng công nghiệp Trung Quốc yy T4	-2.9	0.5	5.0
16-05	9:00	*	Tỷ lệ thất nghiệp Trung Quốc T4	6.1	6.0	5.8
16-05	16:00	**	Dự báo kinh tế của Ủy ban Liên minh Châu Âu EC			
17-05	13:00	*	Thu nhập bình quân tại Anh 3m/y T3		5.4	5.4
17-05	13:00	*	Tỷ lệ thất nghiệp tại Anh T3		3.8	3.8
17-05	19:30	***	Doanh số bán lẻ lõi Mỹ mm T4		0.4	1.1
17-05	19:30	***	Doanh số bán lẻ toàn phần Mỹ nm T4		1.0	0.5



LIBOR

SIBOR

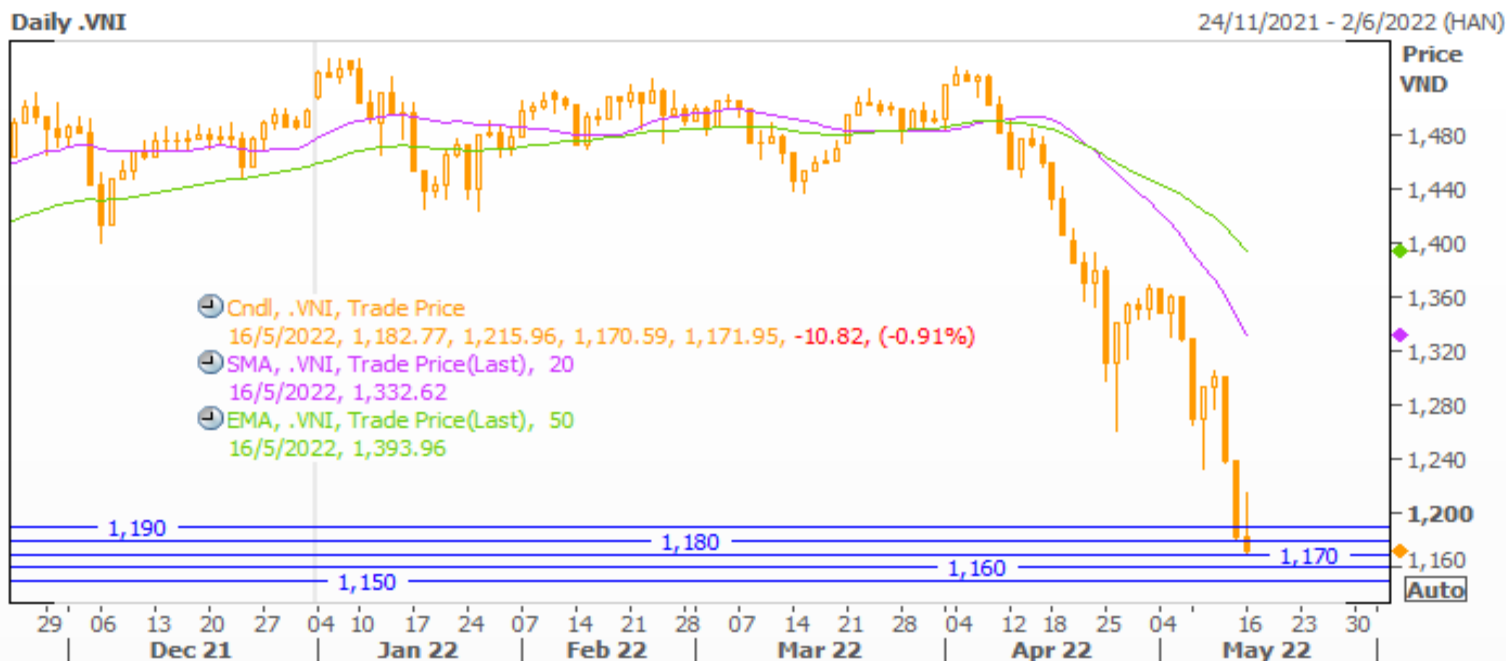
Kỳ hạn	USD	TĐ	USD	TĐ
ON	0.8223	-0.0034		
1M	0.9356	0.0489	0.8327	0.0002
3M	1.4550	0.0113	1.1125	0.0000
6M	2.0170	0.0220	0.8211	0.0000
1Y	2.6569	0.0047		

Số liệu ngày SIBOR 13/05/2022

Lãi suất cơ bản các Ngân hàng Trung Ương

NHTW	Đồng tiền	Kỳ trước	Kỳ này	Ngày thay đổi	Cuộc họp tới
Mỹ	USD	0,50%	1,0%	05/05/2022	14/06/2022
Châu Âu	EUR	0,05%	0,00%	10/02/2016	09/06/2022
Anh	GBP	0,75%	1,0%	05/05/2022	16/06/2022
Nhật	JPY	0,10%	-0,10%	28/01/2016	16/06/2022
Australia	AUD	0,25%	0,35%	03/05/2022	07/06/2022

VN-INDEX



VN-Index sụt giảm xuống mức 1171,95 điểm. Dự báo, VN-Index sẽ được hỗ trợ mạnh tại vùng quanh 1.150 điểm và có khả năng hồi phục trở lại.

Ngưỡng hỗ trợ: 1.160 – 1.150

Ngưỡng kháng cự: 1.180 – 1.190

NGÂN HÀNG TMCP HÀNG HẢI VIỆT NAM

TNR Tower, 54A Nguyễn Chí Thanh - Đống Đa - Hà Nội

ĐT: 04.3771 8989 - Ext: 6867

TRUNG TÂM NGHIÊN CỨU KINH TẾ

Những người thực hiện:

Nguyễn Nữ Hoài Ninh - Trưởng nhóm

Email: ninhnh1@msb.com.vn

Hoàng Thị Thu Trang - CVCC Phân tích

Email: tranght5@msb.com.vn

Nguyễn Trường Giang - CV Phân tích

Email: giangnt12@msb.com.vn

Những thông tin trên đây được Trung tâm Nghiên cứu kinh tế, MSB thu thập từ những nguồn được coi là đáng tin cậy. Những thông tin này chỉ mang tính tham khảo và Trung tâm Nghiên cứu kinh tế không chịu trách nhiệm về bất cứ tổn thất nào gây ra do việc sử dụng những thông tin trên vào mục đích kinh doanh. Những thông tin trên có thể thay đổi do diễn biến của thị trường và Trung tâm Nghiên cứu kinh tế không có trách nhiệm phải thông báo về những sự thay đổi này.

Mọi ý kiến đóng góp, đăng ký hoặc rút tên khỏi danh sách nhận bản tin, xin Quý khách vui lòng liên hệ qua địa chỉ: Research@msb.com.vn